

Thông Cáo Báo Chí

TÓM TẮT KẾT QUẢ TÀI CHÍNH QUÝ II NĂM 2023

- Lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 552 tỷ đồng, tăng 23% so với Q1 2023. Lũy kế LNTT cho 6 tháng đầu năm đạt gần 1.000 tỷ đồng, đạt 50% kế hoạch cả năm.
- Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 653 tỷ đồng, tăng 16% so với Q1 2023.
- Tỷ lệ CIR ở mức 16% - giảm gần 5% so với Q1 2023.
- Vốn chủ sở hữu (VCSH) tại cuối tháng 6/2023 tăng 94% so với Q1 2023 đạt 22.004 tỷ đồng nhờ Công ty phát hành cổ phiếu riêng lẻ thành công cho TCB giá trị hơn 10.000 tỷ đồng trong Q2 2023.
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 12% và tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) đạt 6%.

PHÂN TÍCH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mảng môi giới chứng khoán

- Trong Q2 2023, doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán đạt 122 tỷ đồng, tăng 27% so với Q1 2023 nhờ giá trị giao dịch cổ phiếu qua Công ty tăng 84%. Thị phần môi giới chứng khoán (sàn HoSE) của Công ty đã tăng mạnh từ vị trí thứ 8 tại Q1 2023 lên thứ 4 trong Q2 2023 đạt 5,5%.
- Nhờ luôn tiên phong đem lại các tiện ích và trải nghiệm vượt trội về số hóa, TCBS đã thu hút được hơn 22 nghìn tài khoản mở mới trong Q2 2023, chiếm 8% số lượng mở mới toàn thị trường đưa tổng số khách hàng cá nhân của Công ty lên hơn 900 nghìn khách hàng.
- Công ty tiếp tục duy trì chính sách **Zero Fee** – Miễn phí giao dịch Cổ phiếu, Phái sinh, Chứng quyền và Chứng chỉ quỹ niên yết không giới hạn thời gian. Trong nửa đầu năm 2023, chính sách miễn phí này đã giúp khách hàng tiết kiệm gần 91 tỷ đồng phí giao dịch.

Mảng cho vay ký quỹ

- Thu nhập lãi các khoản cho vay ký quỹ đạt 398 tỷ đồng tăng trưởng 45% so với Q1 2023. Những động thái cắt giảm lãi suất điều hành quyết liệt của Ngân hàng Nhà nước để hỗ trợ cho nền kinh tế đã giúp thu hút nguồn tiền đầu tư vào thị trường chứng khoán. Thanh khoản bình quân trong Q2 2023 đã tăng mạnh 40% so với Q1 2023, đạt khoảng 16.000 tỷ đồng/ngày và chỉ số VN index đã tăng 5,2% lên 1.120 điểm tại 30/6/2023.
- Với chính sách quản trị rủi ro thận trọng và hệ thống quản lý rủi ro cho vay margin tự động giúp TCBS tự tin tăng trưởng số dư cho vay giúp khách hàng tối đa hóa cơ hội lợi nhuận

trên thị trường chứng khoán. Việc TCBS tăng gấp đôi vốn chủ cũng mở thêm dư địa cho vay ký quỹ, tạo điều kiện cho TCBS cung cấp các gói cho vay linh hoạt (Dynamic margin và Margin T+) và cam kết vốn cho vay ổn định đáp ứng các nhu cầu khác nhau của khách hàng.

Mảng ngân hàng đầu tư

- Mảng ngân hàng đầu tư trong Q2 2023 ghi nhận doanh thu 224 tỷ đồng (tương đương với Q1 2023). TCBS tiếp tục giữ vững thị phần số 1 về tư vấn phát hành trên thị trường với khối lượng tư vấn phát hành trong nửa đầu năm 2023 hơn 36.000 tỷ đồng, chiếm 66% thị phần.
- Nghị định 08/2023/NĐ-CP đã phần nào tháo gỡ những nút thắt cho thị trường trái phiếu doanh nghiệp, cùng với đó là những động thái tích cực từ phía Ngân hàng Nhà nước (lấy ý kiến đối với Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 16/2021/TT-NHNN), đều là các tín hiệu khích lệ về khả năng hồi phục của thị trường trái phiếu doanh nghiệp trong các quý tới.

Mảng kinh doanh nguồn vốn và phân phối trái phiếu

Lãi thuần từ bán các tài sản tài chính tăng nhẹ 4% so với Q1 2023, đạt 340 tỷ đồng. Doanh số phân phối trái phiếu bán lẻ tăng 63% so với Q1 2023 thể hiện niềm tin của nhà đầu tư vào TCBS và các sản phẩm trái phiếu Công ty phân phối.

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

- Tổng tài sản đạt 34,8 nghìn tỷ đồng tại 30/6/ 2023, tăng 38% so với quý trước và tăng 24% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Dư nợ cho vay ký quỹ tăng 7% so với cuối Q1 2023, thể hiện xu hướng nhà đầu tư bắt đầu quay trở lại với thị trường chứng khoán đi kèm với nhu cầu vay margin để đón đầu sự phục hồi của thị trường chứng khoán nói riêng và nền kinh tế nói chung.
- TCBS luôn thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động với tổng nguồn vốn vay đạt hơn 11 nghìn tỷ đồng. Tháng 4/2023, TCBS tiếp tục ký kết thành công hợp đồng vay hợp vốn tín chấp với bốn định chế tài chính hàng đầu khu vực gồm Ngân hàng Cathay United Bank, Taipei Fubon Commercial Bank, CTBC Bank và Taishin International Bank trị giá 118 triệu USD (khoảng 2.800 tỷ đồng), nâng tổng giá trị hạn mức vay hợp vốn tín chấp nước ngoài lũy kế lên hơn 600 triệu USD, thuộc nhóm cao nhất ngành chứng khoán. Điều này

thể hiện niềm tin của các tổ chức tài chính quốc tế vào sức khỏe tài chính cũng như tiềm năng phát triển của TCBS trong tương lai.

- Trong Q2 2023, TCBS đã phát hành thành công hơn 10.000 tỷ đồng cổ phiếu riêng lẻ cho TCB, nâng tổng nguồn vốn chủ sở hữu của TCBS vượt trên 21.000 tỷ đồng, tăng gấp 2 lần so với quý trước, và qua đó giảm tỷ lệ Nợ vay ròng/Vốn chủ sở hữu từ 96% tại Q1 2023 xuống mức 29% tại Q2 2023. Việc tăng vốn này là một trong những bước đi chiến lược nhằm đưa TCBS trở thành công ty công nghệ quản lý gia sản (Wealthtech) có quy mô lớn nhất Việt Nam về vốn chủ sở hữu, về lợi nhuận, và hiệu quả hoạt động trong các mảng kinh doanh cốt lõi.

KHÁCH HÀNG VÀ CÁC DẤU ẤN KINH DOANH KHÁC TRONG Q2 2023

Nâng cao trải nghiệm số cho khách hàng đầu tư quản lý gia sản

Tổng khối lượng giao dịch tất cả các sản phẩm trên TCInvest của khách hàng cá nhân trong Q2 2023 đạt 8,4 triệu giao dịch, tăng 39% so với quý liền kề trước; giá trị giao dịch đạt hơn 394.500 tỷ đồng. Hiện nay, mỗi ngày có khoảng 1 triệu lượt truy cập của khách hàng vào hệ thống TCInvest của TCBS.

Một số dịch vụ ra mắt mới và ưu đãi về phí cho khách hàng cá nhân gồm:

- Tính năng **iON** mới giúp tối ưu tiền qua đêm trên tài khoản chứng khoán TCBS với lãi qua đêm 3%/năm, cao hơn lãi suất không kỳ hạn.
- TCBS dành đặc quyền riêng cho khách hàng của mình – sử dụng miễn phí các tính năng hữu ích của phiên bản cao cấp nhất **Charting & Trading Platform** của TradingView trên TCInvest. TCBS là CTCK đầu tiên ở Việt Nam đưa vào sử dụng phiên bản cao cấp này để giúp các nhà đầu tư cá nhân có cơ hội sử dụng các công cụ trading của các tổ chức chuyên nghiệp nhưng hoàn toàn miễn phí.
- Ra mắt phiên bản giao dịch **iBond online** mới giúp khách hàng thực hiện giao dịch đầu tư trái phiếu online một cách thuận tiện và nhanh chóng.

TCBS hợp tác cùng Vietnam Airlines (VNA) – đánh dấu sự hợp tác đầu tiên tại Việt Nam giữa ngành Chứng khoán và Hàng không

Khách hàng có thể mở tài khoản TCBS và VNA dễ dàng ngay trên TCInvest của TCBS và Website của VNA, đồng thời kết nối giữa 2 tài khoản để đổi điểm thưởng và nhận thêm nhiều ưu đãi đặc quyền khác của VNA.

GIẢI THƯỞNG VÀ CÁC GHI NHẬN KHÁC

- Các giải thưởng quốc tế TCBS được vinh danh: "**Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất Việt Nam**" tại FinanceAsia Country Awards; "**Tổ chức quản lý gia sản của năm**" và "**Dự án phân tích số liệu tốt nhất - TCAnalysis**" tại The Asset Triple A Digital Awards năm 2023.
- Q2 2023, điểm **Microsoft Secure Score (MSS)** của TCBS đạt gần tuyệt đối 90,31/100 cao hơn gấp đôi điểm trung bình các tổ chức được MSS đánh giá (~42 điểm).
- TCBS là "**Đơn vị tiên phong ứng dụng công nghệ Blockchain trong chuyển đổi số tài chính ngân hàng**" tại buổi Lễ kỷ niệm 01 năm thành lập của Hiệp hội Blockchain Việt Nam.

Về Techcom Securities

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (Techcom Securities - TCBS) là công ty con thuộc Techcombank – Ngân hàng Thương mại Cổ phần tư nhân lớn và uy tín nhất Việt Nam. Không chỉ mạnh về sản phẩm tài chính Wealth đa dạng, TCBS còn là một công ty Wealthtech điển hình, tập hợp một lực lượng nhân sự công nghệ thông tin lớn tập trung phát triển TCInvest – một nền tảng Wealthtech tiên tiến và miễn phí giao dịch trực tuyến.

TCBS đứng vị trí hàng đầu thị trường về lĩnh vực trái phiếu doanh nghiệp, là đơn vị tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam. TCBS tiên phong theo đuổi chiến lược phát triển hệ thống công nghệ làm nền tảng kinh doanh để hướng tới tầm nhìn 2025 trở thành công ty công nghệ tài chính hàng đầu dẫn dắt thị trường ngân hàng đầu tư và quản lý gia sản (Wealth Management) trong khu vực.

Tìm hiểu thêm thông tin về TCBS tại: www.tcbs.com.vn

Thông tin báo chí, vui lòng liên hệ: Nguyễn An Trà My |Email: mynat@techcombank.com.vn



PHỤ LỤC: CÁC KHOẢN MỤC CHÍNH TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Khả năng sinh lời (Tỷ đồng)	2Q22	3Q22	4Q22	1Q23	2Q23	Q/Q	N/N
Doanh thu hoạt động	1.350	1.184	992	931	1.084	16%	-20%
Môi giới	232	239	161	96	122	27%	-47%
Cho vay ký quỹ	403	370	333	274	398	45%	-1%
Ngân hàng đầu tư	355	210	171	233	224	-4%	-37%
Kinh doanh nguồn vốn & Phân phối trái phiếu	361	365	326	328	340	4%	-6%
Chi phí hoạt động	221	172	352	190	177	-7%	-20%
Môi giới	120	62	79	51	66	29%	-45%
Cho vay ký quỹ	16	17	12	11	7	-41%	-57%
Ngân hàng đầu tư	-	-	0	(0)	(0)	-97%	-
Kinh doanh nguồn vốn & Phân phối trái phiếu	85	93	261	127	104	-18%	22%
Doanh thu tài chính	4	2	2	4	1	-64%	-69%
Chi phí tài chính	199	168	192	184	255	39%	28%
Thu nhập khác	25	(0)	(0)	(0)	(0)	-99%	-100%
Tổng thu nhập hoạt động	958	845	449	561	653	16%	-32%
Chi phí quản lý	127	115	129	112	101	-10%	-20%
Lợi nhuận trước thuế	831	731	319	448	552	23%	-34%
Tỷ lệ CIR	13%	14%	29%	20%	16%	-5%	2%
Tỷ lệ ROA (Tính trong 12 tháng gần nhất)	13%	12%	9%	7%	6%	-1%	-8%
Tỷ lệ ROE (Tính trong 12 tháng gần nhất)	34%	32%	24%	17%	12%	-5%	-22%
Một số chỉ tiêu tài chính (Tỷ đồng)	2Q22*	3Q22	4Q22*	1Q23	2Q23	Q/Q	N/N
Tổng tài sản	28.021	28.975	26.092	25.115	34.775	38%	24%
Tiền và tương đương tiền	5.456	2.226	2.405	2.039	5.761	183%	6%
Cho vay ký quỹ	14.234	15.216	9.355	9.503	10.182	7%	-28%
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	6.364	8.419	10.511	8.683	14.773	70%	132%



Tổng nợ phải trả	17.831	18.209	15.102	13.787	12.771	-7%	-28%
Vay ngắn hạn và Các khoản phải trả phát sinh lãi	12.878	14.267	12.156	12.278	11.491	-6%	-11%
Vay dài hạn	3.604	3.043	1.709	673	592	-12%	-84%
Vốn chủ sở hữu	10.190	10.766	10.989	11.329	22.004	94%	116%
Tổng nợ vay/Vốn chủ sở hữu	162%	161%	126%	114%	55%	-52%	-66%
Nợ vay ròng/Vốn chủ sở hữu	108%	140%	104%	96%	29%	-70%	-73%
Tổng nợ/Tổng tài sản	64%	63%	58%	55%	37%	-33%	-42%

(*) Số liệu kiểm toán

<u>Ghi chú:</u>	
Q1, Q2, Q3, Q4 – Quý 1,2,3,4	ROA – Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản
N/N – Năm trên năm	ROE – Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu
Q/Q – Quý trên quý	TOI – Tổng thu nhập hoạt động (Doanh thu hoạt động – Chi phí hoạt động + Doanh thu tài chính – Chi phí tài chính + Thu nhập khác)
CIR – Tỷ lệ chi phí trên thu nhập	HOSE - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
LNTT – Lợi nhuận trước thuế	Nợ vay ròng – Tổng nợ vay loại trừ tiền & tương đương tiền
VCSH – Vốn chủ sở hữu	